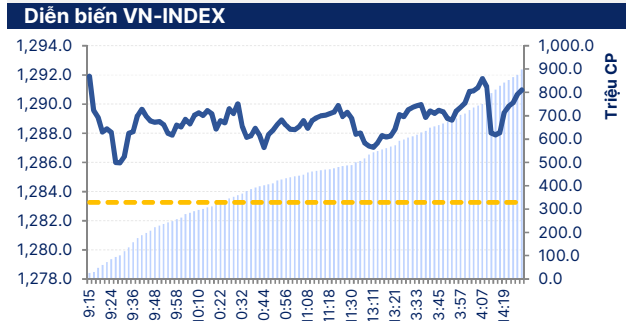


Phiên giao dịch ngày:

5/13/2025

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

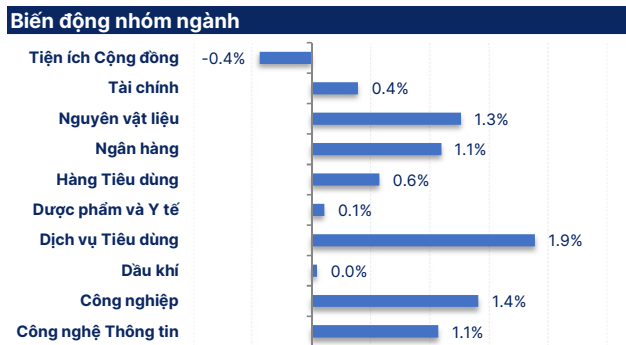
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,293.43	217.93
% Thay đổi Index	↑ 0.79%	↑ 0.87%
KLGD (CP)	943,583,389	113,152,252
GTGD (tỷ đồng)	23,533.00	1,653.67
% Thay đổi GTGD	8.57%	75.54%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-43.00	HDB	FPT	153.32
-62.92	SSI	CTG	215.01
-122.76	GEX	PNJ	221.22
-151.05	STB	MWG	314.33
-261.75	VCB	MBB	348.38

GT Bán: -3184.84 **4162.27 : GT Mua**



Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch tăng điểm tích cực với thanh khoản tiếp tục gia tăng. Đặc biệt trong ngày cổ phiếu CTCP Vinpearl_VPL được niêm yết trở lại sau 14 năm, khi VPL đã hủy niêm yết ngày 26/12/2011 để sáp nhập vào CTCP Vincom. VN-INDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên, hướng đến vùng 1.300 điểm. Kết phiên VN-INDEX tăng 10,17 điểm (+0,79%) lên mức 1.293,43 điểm. Trong khi VN30 tăng 10,75 điểm (+0,78%) lên mức 1.382,78 điểm, trở lại vùng 1.380 điểm - 1.400 điểm, đỉnh cũ tháng 10/2024 và 03/2025.

Độ rộng trên HOSE duy trì tích cực với 205 mã tăng giá. Nổi bật ở nhóm ngân hàng, khu công nghiệp, bán lẻ, công nghệ - viễn thông, nông nghiệp, thép, thủy sản...; 106 mã giảm giá, chịu áp lực điều chỉnh, bán ngắn hạn ở nhóm điện sau giai đoạn tăng giá, phân hóa ở nhóm dầu khí, phân bón - hóa chất... và 61 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tiếp tục tăng với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 6,2% so với phiên trước. Thể hiện dòng tiền ngắn hạn vẫn cải thiện. Nhiều mã, nhóm mã tiếp tục luân phiên phục hồi sau giai đoạn giảm giá mạnh. Khối ngoại sau phiên bán ròng, mua ròng tốt trở lại với giá trị 977,4 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2505 +6 điểm (+0,44%), đóng cửa tại 1.380 điểm. Chênh lệch -2,78 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2506 VN30F2507 VN30F2509 chênh lệch từ -6,08 điểm đến -3,68 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -33,6% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2505, khả năng tiếp tục tiến tới kiểm định vùng kháng cự 1.400 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 47.406 cao hơn so với phiên gần nhất là 42.866 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ trong tuần đáo hạn này.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX sau giai đoạn phục hồi, tích lũy, đang chuyển sang tăng trưởng ngắn hạn trở lại trên vùng hỗ trợ quanh 1265 điểm, giá trung bình 200 phiên. Hỗ trợ gần nhất vùng 1275+-. Vùng kháng cự 1.300 điểm. Đây là kháng cự tâm lý mạnh, cũng như vùng giá trước phiên giảm mạnh 03/04/2025 do công bố áp thuế. Tâm lý và xu hướng của thị trường tiếp tục cải thiện dưới ảnh hưởng tích cực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30.

Thị trường tiếp tục trong giai đoạn phục hồi đối với rất nhiều mã, nhóm mã. Tích cực ở nhiều mã ngân hàng, nổi bật như TCB đang vượt vùng giá đỉnh lịch sử. Ngắn hạn nhiều mã vẫn có vùng giá tương đối hợp lý so với các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp, giá chưa phục hồi trở lại vùng giá trước phiên giảm điểm mạnh, với nhiều cơ hội ngắn hạn. Tuy nhiên chỉ số VNI-INDEX đang trở lại vùng giá trước phiên giảm mạnh khi công bố thuế quan. Đồng thời diễn biến cho thấy áp lực cung giá đang bắt đầu gia tăng. Chúng tôi cho rằng đây không phải là vùng giá hấp dẫn để giải ngân thêm. Các vị thế giải ngân chọn lọc cẩn trọng, phụ thuộc vào triển vọng tăng trưởng ở vùng giá hiện nay. Các trường hợp tỉ trọng cao, nên xem xét cơ cấu danh mục ngắn hạn khi VN-INDEX hướng đến vùng kháng cự quanh 1.300 điểm.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DBC	28.85	26.8-27.5	31-32	25.5	7.3	11.0%	600.0%	Theo dõi giải ngân
PVT	22.25	20.5-21.5	25.5-26	19.5	7.4	10.0%	-6.9%	Theo dõi giải ngân
BIC	35.30	34.2-35.2	38.5-39.5	33	7.6	5.0%	46.8%	Theo dõi giải ngân
TCB	29.40	26.5-27.4	30-31	25.5	9.8	1.1%	-4.4%	Theo dõi giải ngân
FPT	119.50	112-115	135-140	105	21.3	13.9%	20.9%	Theo dõi giải ngân
FRT	175.00	165-170	190-200	155	53.4	29.1%	333.3%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

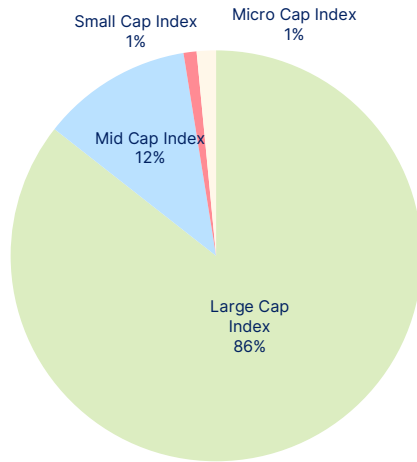
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/04/2025	CTR	93.40	84.6	105-108	89	10.4%	Nắm giữ
22/04/2025	PVS	27.50	24.6	29-30	26	11.8%	Nắm giữ
23/04/2025	CLX	16.35	15.8	20-21	15	3.5%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	49.25	49	62-64	47	0.5%	Nắm giữ
24/04/2025	BVH	49.10	45	56-58	47	9.1%	Nắm giữ
5/5/2025	BFC	45.50	41.5	46-47	42	9.6%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

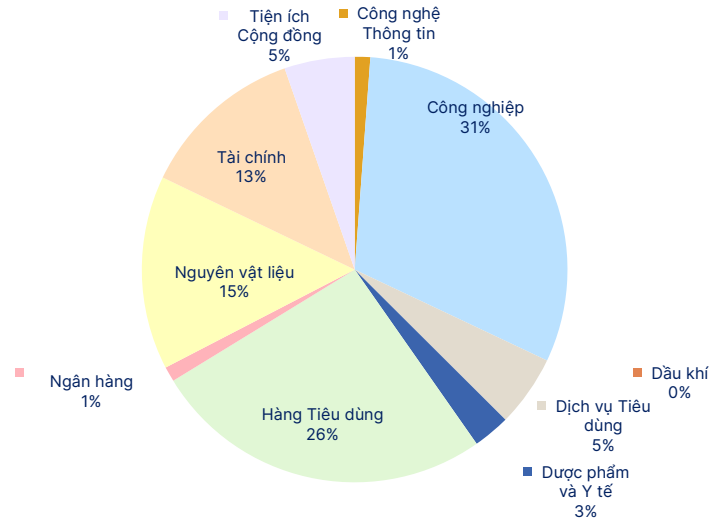
Trung Quốc cho phép nhập khẩu lại nhiều loại thịt lợn, gia cầm Mỹ	Ngày 17/3, nhiều hiệp hội doanh nghiệp Mỹ cho biết Bắc Kinh đã gia hạn giấy phép xuất khẩu cho hàng trăm nhà máy thịt lợn, gia cầm nước này. Website của Hải quan Trung Quốc hiển thị các giấy phép này có hạn đến năm 2030. Thông tin này khiến nhiều nông dân và hãng chế biến thịt tại Mỹ thở phào, trong bối cảnh Tổng thống Donald Trump gây căng thẳng thương mại với hàng loạt đối tác lớn như Trung Quốc và Canada. Việc ông áp thuế nhập khẩu lên các nước này làm dấy lên nguy cơ nông sản Mỹ bị trả đũa quy mô lớn, do Trung Quốc và Canada cũng là các nước nhập khẩu nông sản lớn. Trung Quốc yêu cầu các hãng xuất khẩu thực phẩm phải đăng ký với Hải quan để bán sản phẩm vào nước này. Ngày 16/3, website Hải quan Trung Quốc hiển thị giấy phép xuất khẩu của hơn 1.000 nhà máy thịt tại Mỹ, cấp theo Thỏa thuận Thương mại Mỹ - Trung giai đoạn 1 năm 2020, đã hết hạn. Con số này tương đương hai phần ba tổng số nhà máy đã đăng ký.
Đề xuất lập khu thương mại tự do Hải Phòng với loạt chính sách 'siêu ưu đãi'	Đề xuất thành lập Khu thương mại tự do Hải Phòng được Bộ trưởng Tài chính Nguyễn Văn Thắng trình Quốc hội tại tờ trình dự thảo nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP.Hải Phòng, sáng nay 13.5. Ông Thắng cho biết, việc thành lập khu thương mại tự do TP.Hải Phòng đã được Bộ Chính trị kết luận, yêu cầu thành lập khu thương mại tự do thể hệ mới để tạo động lực phát triển TP.Hải Phòng. Theo đề án, khu thương mại tự do tại TP.Hải Phòng dự kiến rộng khoảng 6.300 ha, tương đương gần 12 lần diện tích bình quân của một khu công nghiệp hiện đang hoạt động ở Hải Phòng; đặt tại 3 vị trí: Khu kinh tế ven biển phía nam Hải Phòng; Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải; Khu đảo Cát Hải. Dự thảo nghị quyết thiết kế 17 chính sách đặc thù cho khu thương mại tự do tại TP.Hải Phòng. Trong đó, đề xuất cho doanh nghiệp trong khu thương mại tự do được miễn toàn bộ tiền thuê đất, thuê mặt nước trong suốt thời hạn thuê, được áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 30 năm, miễn thuế 4 năm đầu và giảm 50% trong 9 năm tiếp theo. Sau ưu đãi, thuế suất là 15%. Đặc biệt, chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) được khấu trừ 200% khi tính thuế, và chuyên gia, nhà khoa học, nhân tài làm việc trong khu được giảm 50% thuế thu nhập cá nhân. Các doanh nghiệp tại khu thương mại tự do có thể niêm yết, định giá, thanh toán hợp đồng bằng ngoại tệ, được phép kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa. Ngân hàng nước ngoài được mở phòng giao dịch trong khu mà không cần gắn liền với trụ sở chính.
Cổ đông VPBank chuẩn bị nhận cổ tức tiền mặt vào 23/05	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank, HOSE: VPB) vừa thông báo 15/05 là ngày giao dịch không hưởng quyền để nhận cổ tức bằng tiền mặt. Ngày thanh toán là 23/05. Với tỷ lệ chi trả 5% (1 cp nhận 500 đồng) và hơn 7.93 tỷ cp đang lưu hành, ước tính VPBank cần chi gần 3,967 tỷ đồng cho đợt cổ tức này. Đây là năm thứ 3 liên tiếp, VPBank chia cổ tức bằng tiền mặt. Trước đó, Ban lãnh đạo VPBank tuyên bố sẽ duy trì chính sách cổ tức tiền mặt trong 5 năm liên tiếp (từ 2023). Chia sẻ tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 vừa qua, Chủ tịch HĐQT VPBank - ông Ngô Chí Dũng cho biết cách đây hơn 3 năm, VPBank đã tuyên bố sẽ duy trì chính sách chia cổ tức bằng tiền mặt liên tục trong 5 năm.
Hoàn nhập hơn 1 ngàn tỷ, Dược Hậu Giang sắp chi hơn 780 tỷ trả cổ tức	CTCP Dược Hậu Giang (HOSE: DHG) thông báo chốt quyền trả nốt cổ tức năm 2024 bằng tiền. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 23/05. Tỷ lệ thực hiện quyền lên tới 60%, cổ đông sở hữu 1 cp được nhận 6,000 đồng. Với gần 131 triệu cp đang lưu hành, ước tính DHG cần chi hơn 784 tỷ đồng để hoàn tất đợt chi trả này. Ngày thanh toán dự kiến vào 18/06. Trước đó, vào tháng 12/2024, Doanh nghiệp đã 1 lần tạm ứng cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 40%, chi trả gần 523 tỷ đồng. Như vậy, tổng tỷ lệ cổ tức năm 2024 của DHG đến 100%, tổng chi hơn 1.3 ngàn tỷ đồng, hoàn thành mục tiêu được ĐHĐCĐ 2025 thông qua. Thực tế, đây là tỷ lệ cổ tức cao nhất mà DHG từng chi trả. Từ năm 2019, Doanh nghiệp thường chia cổ tức với tỷ lệ 40%, cá biệt năm 2023 là 75%. Nguyên nhân đằng sau mức cổ tức khủng một phần nhờ kết quả kinh doanh tương đối ổn định, từ 2020 luôn lãi ròng trên 700 tỷ đồng, thậm chí cả ngàn tỷ đồng vào năm 2023. Mặt khác, ĐHĐCĐ 2025 đã thông qua việc hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với tổng số tiền hoàn nhập lên tới 1.1 ngàn tỷ đồng, cho Doanh nghiệp nguồn tiền chia cổ tức.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	472,931	17.6%	4,063	13.9	2.3
VIC	303,599	6.9%	2,823	28.1	1.9
VHM	255,892	15.5%	7,767	8.0	1.1
BID	247,503	17.5%	3,643	9.7	1.6
TCB	207,707	14.5%	3,013	9.8	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	92,518,700	16.6%	2,363	5.6	0.9
VIX	60,824,000	6.1%	703	17.9	1.1
MBB	41,138,100	21.7%	4,048	5.9	1.2
VPB	28,489,606	11.1%	2,030	8.5	0.9
NVL	28,053,400	-14.5%	(3,247)	-	0.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NO1	↑ 7.0%	4.5%	602	12.0	0.5
DHM	↑ 6.9%	0.2%	24	282.5	0.6
SMC	↑ 6.9%	-22.0%	(2,475)	-	0.9
VNE	↑ 6.9%	-34.3%	(3,394)	-	0.4
SRC	↑ 6.6%	27.0%	5,380	4.6	1.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIX	↓ -6.3%	12.7%	3,559	11.0	1.4
VAF	↓ -5.6%	15.5%	2,115	9.7	1.4
TN1	↓ -5.2%	12.9%	2,218	5.6	0.7
TDP	↓ -5.2%	9.3%	1,075	32.5	3.0
SSC	↓ -5.0%	10.1%	2,872	11.9	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	14,350,500	21.7%	4,048	5.9	1.2
CTG	5,537,691	17.8%	4,806	7.9	1.3
MWG	5,022,211	15.7%	2,982	20.4	3.0
VIX	3,167,411	6.1%	703	17.9	1.1
BCG	2,885,600	0.7%	104	28.1	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	-4,600,445	17.6%	4,063	13.9	2.3
GEX	-4,112,400	7.6%	2,053	14.6	1.0
STB	-3,800,900	20.4%	5,767	6.9	1.3
SSI	-2,669,292	11.3%	1,545	15.0	1.6
HDB	-1,968,179	24.8%	3,985	5.4	1.2

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779